

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 66/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 14 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 1 Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã chính quy trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận”

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA XI KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 127/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ Quy định về bảo đảm điều kiện cho hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội;

Căn cứ Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định về quản lý, sử dụng ngân sách đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

Căn cứ Nghị định số 01/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy;

Căn cứ Thông tư số 69/2021/TT-BCA ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức trang bị cho Công an xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Công văn số 4754-CV/TU ngày 15/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chủ trương hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở công an xã;

Xét Tờ trình số 205 /TTr-UBND ngày 16/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 1 Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã chính quy trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận”; báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 1 Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã chính quy trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận”, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 như sau:

Đến hết năm 2025, 100% Công an xã được đầu tư, xây dựng trụ sở làm việc, sinh hoạt đáp ứng yêu cầu công tác và đảm bảo các công năng sử dụng theo quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 21/10/2021 của Chính phủ và Hướng dẫn số 2070/HD-H02-P5 ngày 08/7/2020 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại Bộ Công an.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 Điều 1 như sau:

Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 đến năm 2025.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 1 như sau:

a) Tổng kinh phí thực hiện xây dựng hoàn thiện Trụ sở Công an xã cho 47/47 xã là 164,616 tỷ đồng (trong đó đã đầu tư 05 Trụ sở Công an xã với số tiền 17,516 tỷ đồng; kinh phí tiếp tục đầu tư cho 42/47 xã là 147,100 tỷ đồng, trong đó có 03 xã Tân Hải, Phương Hải, Thanh Hải thuộc diện sáp nhập nên không xây mới, chỉ sửa chữa đảm bảo các công năng sử dụng), từ nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, nguồn vốn tỉnh phân cấp cho các huyện và nguồn vốn Công an tỉnh, cụ thể:

- Nguồn vốn đầu tư công Ngân sách tỉnh hỗ trợ: 40 tỷ đồng;
- Nguồn vốn tỉnh phân cấp cho các huyện: 87,566 tỷ đồng;
- Nguồn vốn Công an tỉnh: 37,05 tỷ đồng.

b) Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 đến năm 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực Nghị quyết này đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2023./.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hậu